

CENTRAL PLANT PROTECTION JOINT STOCK COMPANY NO.1

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	2
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Cơ cấu bộ máy tổ chức	7
Định hướng phát triển	9
Rủi ro	11
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024	13
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
Tổ chức nhân sự	16
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	26
Tình hình tài chính	26
Cơ cấu cổ đông	28
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	32
Mục tiêu phát triển bền vững	33
Đánh giá chỉ tiêu về phát triển bền vững	33
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	35
Đặc điểm môi trường kinh doanh 2024, đánh giá của Ban Tổng giám đốc	36
Tình hình tài chính 2024	38
Đánh giá thành tựu, tiến bộ của Công ty	39
Kế hoạch kinh doanh năm 2025	40
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	41
Đánh giá chung của HĐQT	42
Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGD, định hướng năm 2025	43
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY	47
Hội đồng quản trị	48
Báo cáo và đánh giá của BKS	55
Giao dịch, thù lao của HĐQT, BKS và Ban TGD	57
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	59



www.psc1.com

THÔNG TIN CHUNG

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Tên giao dịch:	Central Plant Protection Joint Stock Company No.1
Tên viết tắt:	PSC.1
Logo Công ty:	
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	Số 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 06 năm 2006 và thay đổi lần thứ 7, ngày 14 tháng 01 năm 2025
Vốn điều lệ:	56.699.590.000 đồng
Địa chỉ:	Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Số điện thoại:	+84.24.38572764
Số fax:	+84.24.38572751
Website:	www.psc1.com
Mã chứng khoán:	BT1
Mã số thuế:	0100101611

Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1985

Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 được thành lập theo Quyết định số 403/QĐ/BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 1985 của Bộ Nông nghiệp.

Ngày 06 tháng 01 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và CNTP (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành Quyết định số 08 NN - TCCB/ QĐ ngày 6/1/1993 thành lập doanh nghiệp nhà nước: Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1, Công ty có các Chi nhánh:

- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 1 Đà Nẵng
- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 3 Hải Phòng
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Thanh Hoá
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hà Tĩnh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại TP. Hồ Chí Minh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hưng Yên.

Năm 2005

Bộ trưởng Bộ NN & PTNT ban hành Quyết định số 3112/QĐ/BNN- ĐMDN ngày 10 tháng 11 năm 2005 về việc chuyển Công ty vật tư bảo vệ thực vật 1 thành Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

Năm 1993

Năm 1992

Ngày 18/06/1992 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quyết định số 163/NN/ TCCB/QĐ tách Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 thuộc Cục Bảo vệ thực vật về trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Năm 2004

Ngày 24/02/2004 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có QĐ số 415/QĐ/BNN-TCCB cho phép Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tiến hành cổ phần hoá doanh nghiệp theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 10/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

Năm 2006 đến nay

Sau khi cổ phần hoá, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Hiện nay, với 09 Chi nhánh và 07 Tổ bán hàng, Công ty đã thiết lập được hệ thống phân phối trải dài khắp trên cả nước.



www.psc1.com

Thành tích đạt được

Công ty đạt tiêu chuẩn quản lý sản xuất và cung ứng theo Hệ thống quản lý chất lượng - Môi trường: ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.





Địa bàn kinh doanh

TRỤ SỞ CHÍNH

Số 145 Hồ Đắc Di - Đống Đa - TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.38572764

Fax: 024.38572751

DANH SÁCH CHI NHÁNH

Chi nhánh Hải Phòng

- Đường Nguyễn Văn Túy, An Hồng, An Dương, TP. Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3850032
- Fax: 0225.3850184

Chi nhánh Phía Bắc

- Thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại: 0221.387255/3873590;
- Fax: 0221.3873636

Chi nhánh Thừa Thiên Huế

- Tổ 1, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, thành phố Huế
- Điện thoại: 0234.3864403
- Fax: 0234.3954443

Chi nhánh Đà Nẵng

- Thôn Phú Sơn, xã Hoà Khương, huyện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236.3668001/3784401
- Fax: 0236.3780191

Chi nhánh Nam Trung Bộ

- Lô 25-26 Khu QHDC mới, Quốc lộ 1A, TT Diêu Trì, Tuy Phước, tỉnh Bình Định
- Điện thoại: 0256.3833555
- Fax: 0256.3833777

Chi nhánh Phú Yên

- Số 48C Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.
- Điện thoại: 0257.3822866

Chi nhánh Phía Nam

- Số 146 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38247556
- Fax: 028.38277808



Chi nhánh Tây Nguyên

Km 4, Quốc lộ 14 Phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
Điện thoại: 0262. 3953356

Chi nhánh Khu vực I

Số 318 Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại: 0237.3857002
Fax: 0237.3754264

DANH SÁCH TỔ BÁN HÀNG

Tổ bán hàng Khu vực II

- Địa chỉ: - Đường Nguyễn Văn Túy, An Hồng, An Dương, TP. Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3850032

Tổ bán hàng Khu vực VI

- Địa chỉ: Xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0255.3910333

Tổ bán hàng Khu vực III

- Thôn Dinh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 0904430089

Tổ bán hàng Khu vực VII

- Địa chỉ: Thôn Đình Cả, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Điện thoại: 0985960390

Tổ bán hàng Khu vực IV

- Chung cư Lũng Lô CT1, KĐT Long Châu, P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An
- Điện thoại: 0238.8602034
- Fax: 0238.8602034

Tổ bán hàng Khu vực VIII

- Thôn 9, xã Sóc Đăng, huyện Đean Hùng, tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 0943666505

Tổ bán hàng Khu vực V

- Số 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: 024.35334827
- Fax: 024.35334827

Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt chuột, ruồi, muỗi, kiến, gián, thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.
- Sản xuất và kinh doanh phân hóa học, phân bón lá, phân bón hữu cơ sinh học.
- Sản xuất và kinh doanh giống cây trồng...

Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính

- Thuốc trừ sâu
- Thuốc trừ bệnh
- Thuốc trừ cỏ
- Thuốc trừ ốc
- Thuốc diệt chuột
- Thuốc trừ ruồi, muỗi, kiến, gián
- Thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng
- Phân bón
- Giống cây trồng





Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua báo cáo tài chính hàng năm và phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty cho các năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị: Gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh các cổ đông để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông quyết định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ là 5 năm và được bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ khi hết nhiệm kỳ.

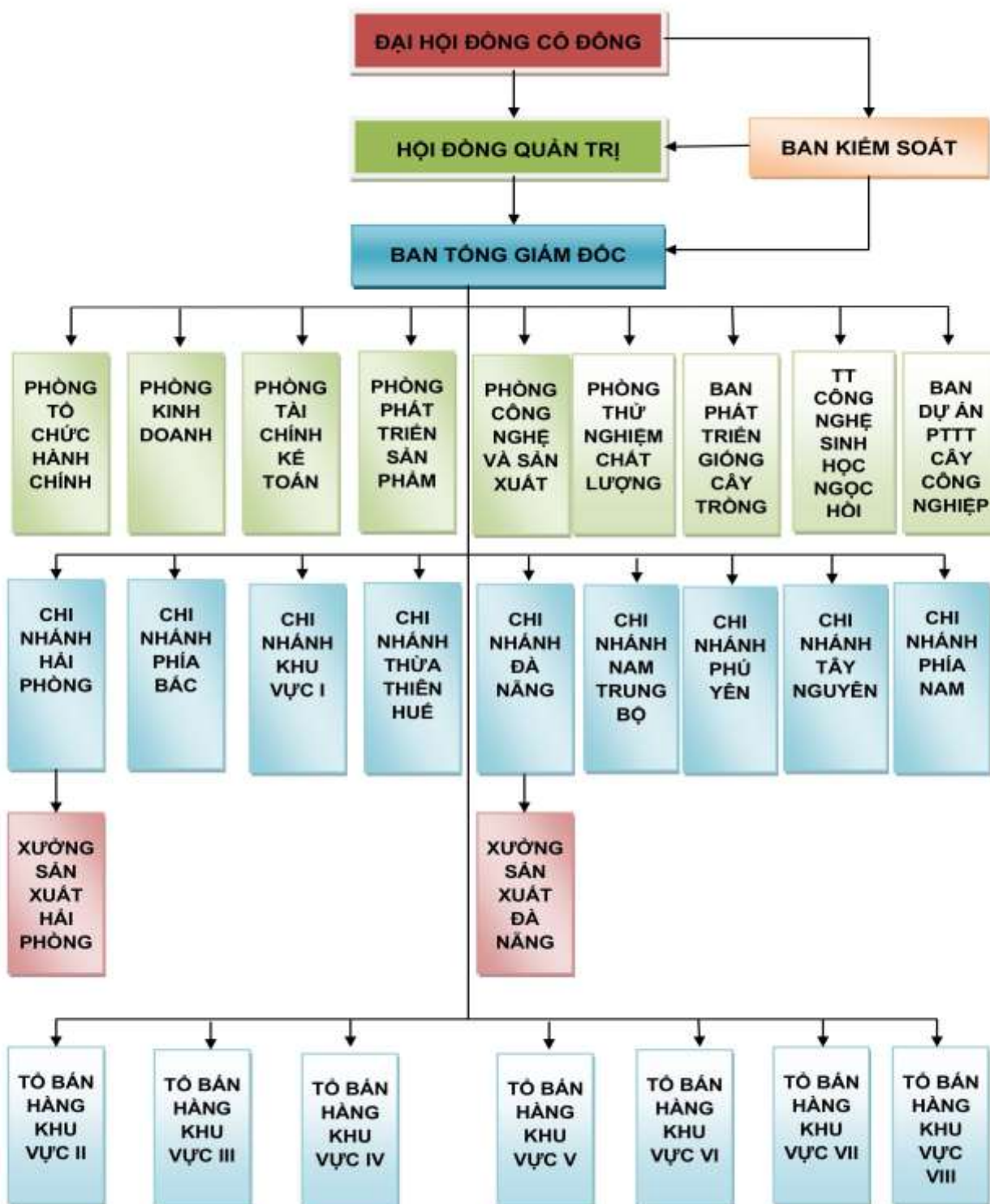
Ban kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát là tổ chức có chức năng và nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật và điều hành công việc sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

- Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của Công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

Cơ cấu tổ chức:



Công ty hiện không có các công ty con và công ty liên kết

Định hướng phát triển

Trong nền kinh tế toàn cầu hóa hiện nay, nền sản xuất nông nghiệp truyền thống của Việt Nam dần chuyển mình mạnh mẽ sang xu hướng tái cơ cấu, cách mạng hóa theo hướng bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu là một bước đi tất yếu. Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư xây dựng nhà xưởng với máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.
- Sản xuất, kinh doanh các loại thuốc gia dụng dùng trong y tế thân thiện với môi trường, đảm bảo sức khỏe của con người và vật nuôi.
- Sản xuất, kinh doanh các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.

ALL FOR A BUMPER HARVEST
TẤT CẢ VÌ MÙA MÀNG BỘI THU

Phương châm hoạt động
Our guideline

“

Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam
sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà.

*Together with the farmers in the whole of country to strive for a clean and
strong agriculture of Vietnam, for a comfortable and happy life of every family.*

”



Định hướng chi tiết

Phát triển sản phẩm mới

- Tăng cường hợp tác với các tập đoàn, công ty nước ngoài chuyên sản xuất nguyên liệu, phụ gia, thuốc bảo vệ thực vật để lựa chọn, phát triển các sản phẩm mới. Hợp tác với các viện, trường, các nhà khoa học trong nước để nghiên cứu, phát triển các loại thuốc sinh học chất lượng cao, an toàn. Tiếp tục nghiên cứu, chọn lựa các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao để đưa vào đăng ký và sản xuất kinh doanh.
- Xu hướng tiêu dùng ngày càng hướng đến các sản phẩm hữu cơ, sinh học, an toàn hơn với sức khỏe và canh tác thân thiện với môi trường. Do đó cần nghiên cứu, đánh giá, đăng ký thêm các sản phẩm mới theo xu thế và thị hiếu người tiêu dùng. Cải tiến sản phẩm sẵn có, cải tiến mẫu mã, bao bì để khai thác hết ưu thế của sản phẩm.

Phát triển thị trường

- Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường tiềm năng.
- Xác định vùng thị trường, thị hiếu người dùng, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm.
- Củng cố thương hiệu của Công ty tại các vùng thị trường, xây dựng mối quan hệ hợp tác trên cơ sở gắn kết lợi ích giữa Công ty và các tổ chức khác.

Xây dựng giá cả, chính sách bán hàng và hỗ trợ bán hàng

- Xây dựng giá bán phù hợp, linh hoạt cho từng thời kỳ. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao doanh số, lợi nhuận, vị thế của Công ty, tạo giá trị gia tăng cho khách hàng và người lao động, kéo dài tuổi thọ của sản phẩm.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phù hợp nhằm hỗ trợ tốt nhất cho công tác tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thương hiệu của Công ty.

Xây dựng bộ máy

- Kiện toàn các phòng ban, đơn vị, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.
- Tập trung mọi nguồn lực sớm hoàn thành dự án xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật.



Rủi ro

Rủi ro về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Theo báo cáo của OECD, tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 đạt 3,2%, với dự báo tăng nhẹ lên 3,3% vào năm 2025. Năm 2024 chứng kiến nhiều cuộc bầu cử quan trọng, đặc biệt là tại Hoa Kỳ, nơi cựu Tổng thống Donald Trump tái đắc cử. Sự kiện này gây lo ngại về tác động đối với các thể chế dân chủ và quan hệ đối ngoại của Hoa Kỳ, đặc biệt trong bối cảnh xung đột tại Ukraine.; xung đột tại Trung Đông và tại nhiều quốc gia Châu Phi ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Đối với Việt Nam mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam năm 2024 đạt được nhiều kết quả tích cực; nền kinh tế đạt mức tăng trưởng GDP là 7,09%.

Giá trị sản xuất: Ngành nông nghiệp đạt mức tăng trưởng 3,2% trong năm 2024, đánh dấu sự bứt phá cả về sản xuất và xuất khẩu.

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản: Tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt mức kỷ lục 62,5 tỷ USD, tăng 18,7% so với năm 2023. Trong đó, xuất khẩu nông sản chính đạt 32,8 tỷ USD (tăng 22,4%), chăn nuôi 533,6 triệu USD (tăng 6,5%), lâm sản chính 17,28 tỷ USD (tăng 19,4%), và thủy sản 10,07 tỷ USD (tăng 12,2%). Có 7 nhóm mặt hàng xuất khẩu trên 3 tỷ USD, tăng 1 sản phẩm so với năm 2023.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Khoảng 116 nghìn ha đất lúa kém hiệu quả đã được chuyển đổi sang trồng rau, cây ăn quả, cây công nghiệp và nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn, góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp.

Những kết quả trên phản ánh sự phục hồi rõ nét và phát triển tích cực của kinh tế - xã hội Việt Nam trong năm 2024, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp.



Rủi ro đặc thù ngành

Theo số liệu thống kê công bố sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng gay gắt, hạn hán ở khu vực Tây Nguyên, miền Trung, xâm nhập mặn tại các tỉnh phía Nam, đặc biệt là ảnh hưởng từ cơn bão số 3 đến các địa phương phía Bắc. Tuy nhiên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 vẫn duy trì mức tăng trưởng tích cực, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Diện tích lúa năm 2024 ước đạt 7,13 triệu ha, tăng 12 nghìn ha so với năm trước; năng suất lúa ước đạt 60,9 tạ/ha, giảm 0,2 tạ/ha; sản lượng lúa đạt 43,46 triệu tấn, giảm 33,6 nghìn tấn; sản lượng lương thực có hạt năm 2024 đạt 47,87 triệu tấn, giảm 65 nghìn tấn so với năm 2023, trong đó sản lượng ngô đạt 4,4 triệu tấn, giảm 31,4 nghìn tấn. Diện tích gieo trồng một số cây hoa màu (cây hàng năm) như ngô, khoai lang, lạc, đậu tương giảm so với năm trước do hiệu quả kinh tế không cao, nông dân thu hẹp sản xuất để tập trung vào trồng rau hoặc chuyển sang trồng cây ăn quả hoặc cây làm thức ăn chăn nuôi, thực hiện kinh tế nông nghiệp tuần hoàn.

Rủi ro tài chính

Do đặc thù lĩnh vực kinh doanh, Công ty phải nhập khẩu nguyên liệu nên tỷ giá hối đoái ảnh hưởng tương đối lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024 vừa qua, tỷ giá USD có xu hướng tăng cao và biến động mạnh nên Công ty chịu khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá hối đoái gây nên.

Công ty sử dụng vốn vay hoàn toàn để đáp ứng vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh; do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động của các chính sách tiền tệ của nhà nước, chính sách tín dụng của các ngân hàng thương mại.

Rủi ro môi trường

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật là một ngành kinh doanh có điều kiện, với các quy định nghiêm ngặt về môi trường. Vì vậy hoạt động của Công ty luôn tuân thủ và gắn với trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua việc đầu tư máy móc trang thiết bị hiện đại vào sản xuất, đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý chất thải trong sản xuất đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về bảo vệ môi trường.

Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của pháp luật, chính sách và các quy định tại Việt Nam như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các Thông tư, Nghị định liên quan đến lĩnh vực bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng...

Nhà nước tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật theo xu hướng loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao, gây nguy hiểm cho con người và môi trường; khuyến khích đăng ký và sử dụng thuốc sinh học. Tuy nhiên do quy trình đăng ký một sản phẩm mới tốn rất nhiều thời gian, nên nhiều doanh nghiệp chưa có sản phẩm thay thế phù hợp với chiến lược phát triển. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro cạnh tranh

Ngành kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trong những năm gần đây chịu sự cạnh tranh rất gay gắt giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, tình trạng bán hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nhập lậu vẫn diễn ra phổ biến, gây tổn thất lớn cho các doanh nghiệp làm ăn chân chính và cho sự phát triển bền vững của ngành.

Rủi ro khác

Rủi ro thiên tai như hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn; rủi ro biến động giá cả; rủi ro từ những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch,...gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc làm cho khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động nhất định đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.



www.psc1.com

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2024

Đơn vị tính: VND

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	TH 2024 so TH 2023 (%)	TH 2024 so KH 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	281.296.470.666	338.000.000.000	321.657.086.540	114,35	95,16
2	Tổng chi phí	279.251.938.705	327.762.190.118	311.169.266.008	111,43	94,94
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.044.531.961	10.237.809.882	10.487.820.532	512,97	102,44
4	Thuế TNDN	501.162.392	2.047.561.976	2.373.712.753	473,64	115,93
5	Nộp ngân sách	4.466.740.040	7.500.000.000	5.132.707.546	114,91	68,44
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.543.369.569	8.190.247.906	8.114.107.779	525,74	99,07
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	272	1.444,5	1.431	526,10	99,07
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.935.284	15.612.200	13.758.322	153,98	88,13



Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu nhiều tác động của các yếu tố, cụ thể như:

- Trong năm 2024, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, La Nina; đặc biệt là do ảnh hưởng của siêu bão YAGI ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta, gây thiệt hại rất lớn cho nền kinh tế Việt Nam; sản xuất nông nghiệp ở các tỉnh, thành phía Bắc thiệt hại nặng nề nên việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón giảm dẫn đến chỉ tiêu về doanh thu của Công ty không đạt kế hoạch.

- Bên cạnh đó, tỷ giá USD với đồng tiền Việt Nam tăng cao làm cho giá vốn và chi phí đều tăng cao; đặc biệt những tháng đầu năm giá cả nguyên liệu, thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm biến động thất thường, ảnh hưởng nhiều đến việc tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận.

- Tổng thể các nhân tố tác động làm cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 không đạt ở hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, tuy nhiên so với thực hiện năm 2023 đã có tín hiệu tích cực và có sự tăng trưởng vượt trội, cụ thể: Tổng doanh thu đạt 95,16% so với kế hoạch, tăng 14,35% so với năm 2023; lợi nhuận trước thuế đạt 102,44%, tăng 2,44% so với kế hoạch và tăng 412,97% so với năm 2023; thu nhập bình quân của người lao động đạt 88,13% so với kế hoạch, tăng 53,98% so năm 2023.

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024

Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2024	TH năm 2024	TH 2024/KH 2024 (%)
Sản lượng	Tấn	1.899	2.237	117,80
Tổng doanh thu	Triệu đồng	338.000	321.657	95,16
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.190	8.114	99,07
Cổ tức	%/năm	10	10	100



Tổ chức và nhân sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	50.448	0,89
2.	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	141.171	2,49
3.	Đặng Văn Thông	UV HĐQT	1.287.159	22,7
4.	Vũ Thiện Giáo	UV HĐQT	36.477	0,64
5.	Đinh Văn Hoạt	UV HĐQT (Miễn nhiệm ngày 26/4/2024)	0	0
6.	Lê Thanh Thảo	UV HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/4/2024)	61.203	1,08

Ông Phan Văn Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 10/12/1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Bảo vệ thực vật

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực IV

Số cổ phần nắm giữ: 50.448 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 01/2001 - 6/2005: Cán bộ chi nhánh Hà Tĩnh – Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 07/2005 – 11/2008: Cán bộ phòng Phát triển sản phẩm Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 12/2008 – 4/2016: Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 7/2020: Ủy viên HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 8/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương





Ông Đỗ Đức Cơ - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 21/10/1962

Trình độ chuyên môn: Cử nhân sinh học, Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 141.171 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 8/1984 - 4/1993: Kỹ sư, Cục Bảo vệ thực vật
- 5/1993 - 6/1994: Kỹ sư Phòng Kỹ Thuật, Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 7/1994 - 2/2002: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 3/2002 - 6/2006: Phó Giám đốc Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1.
- 7/2006 - 4/2016: Ủy viên thường trực HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 7/2023: Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- Từ 8/2023 – nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty



Ông Đặng Văn Thông – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Năm sinh: 20/10/1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông học, Thạc sĩ kinh tế

Chức vụ hiện tại: Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Số cổ phần nắm giữ: 1.257.159 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 6/1991 - 3/1993: Nhân viên Trung tâm kiểm định hóa chất bảo vệ thực vật, Cục Bảo vệ thực vật.
- 4/1993 - 6/1995: Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/1995 - 8/1996: Kỹ sư, Phòng Kỹ thuật Công ty
- 9/1996 - 5/1998: Phó Phòng Thị trường Công ty
- 6/1998 - 3/2002: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty
- 4/2003 - 6/2006: Quyền Giám đốc Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/2006 – 7/2020: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 8/2020 – nay: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.



Ông Lê Thanh Thảo - Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 10/10/1969

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Nông học

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Giám đốc chi nhánh Khu vực I

Số cổ phần nắm giữ: 61.263 cp

Số cổ phiếu người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 01/2000 – 9/2004: Nhân viên chi nhánh Thanh hóa thuộc Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1 (Nay là Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương)
- 10/2004 – 12/2007: Chuyên viên Kinh doanh chi nhánh Thanh hóa thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 01/2008 – 12/2020: Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 01/2021 – 04/2024: Giám đốc Chi nhánh Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2024 – đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, Giám đốc Chi nhánh Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Ông Vũ Thiện Giáo – Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 08/07/1961

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 36.477 cp

Số CP người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 2/1986-3/1991: Cán bộ nghiên cứu nông dược Viện Hóa học Công Nghiệp
- 4/1991 - 7/1995: Cán bộ nghiên cứu Công ty Thuốc Sốt Trùng Việt Nam
- 8/1995 - 3/1997: Phụ trách Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sốt trùng Việt Nam
- 4/1995 - 8/1999: Phó Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sốt trùng Việt Nam
- 9/1999 - 3/2002: Phụ trách nghiên cứu phát triển sản phẩm, Trưởng phòng Kỹ thuật, Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sốt trùng Việt Nam
- 4/2002 - 12/2006: Quản lý kỹ thuật sản xuất Chi nhánh 1 Hà Nội Công ty thuốc sốt trùng Việt Nam
- 1/2007- 6/2009: Trưởng phòng Kế Hoạch Chi nhánh 1 Công ty thuốc sốt trùng Việt Nam
- 7/2009 – 4/2011: Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 5/2011 – 12/2023: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 1/2024 – nay: Ủy viên HĐQT Công ty

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban kiểm soát	0	0
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	5.525	0,097
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên Ban kiểm soát	21.600	0,38



Bà Nguyễn Thanh Trà – Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh: 24/12/1995

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán, Cử nhân ngôn ngữ Anh

Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 0 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 85.891 cp (Bố đẻ: Nguyễn Mạnh Cường)

Quá trình công tác:

- 08/2017 - 05/2018: Nhân viên phòng Hành chính tổng hợp – Tổ hợp Công nghệ Giáo dục Topica.
- 06/2018 - 02/2019: Nhân viên Kế toán Công ty cổ phần Thương mại Tổng hợp và Xuất nhập khẩu TVH
- 03/2019 - 04/2021: Nhân viên Phòng Kinh doanh, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2021 – 8/2023: Thành viên Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 9/2023 – nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Ông Trần Quang Vinh – Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 31/5/1991

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế phát triển

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 21.600 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 120.420 cp (Mẹ đẻ: Hoàng Thị Lương Hoa)

Quá trình công tác:

- 2013 - 12/2015: Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng.
- 02/2016 - 09/2022: Chuyên viên Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 10/2022 - 04/2024: Chuyên viên Phòng Phát triển sản phẩm, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2024 – nay: Thành viên Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng Phát triển sản phẩm Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Bà Nguyễn Thị Kim Xuân - Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 13/01/1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 5.525 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 10.418 cp (Em trai: Nguyễn Hành Thiện)

Quá trình công tác:

- 10/1982 – 12/1988: Nhà máy Tesla Holesovise – Praha Tiệp Khắc
- 01/1989 – 02/1989: Xí nghiệp vật tư, nghiên cứu chăn nuôi – Viện Chăn nuôi
- 3/1989 – 12/1998: Nhân viên hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 01/1999 - 10/2005: Chuyên viên hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 11/2005 – 6/2006: Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 7/2006–01/2019: Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 02/2019 – 4/2021: Nghỉ hưu
- 05/2021 – đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Đặng Văn Thông	Tổng giám đốc	1.287.159	22,7
2	Lương Thị Tú	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 10/01/2024)	201.204	3,55

(Sơ yếu lý lịch của ông Đặng Văn Thông được trình bày tại mục TV HĐQT)



Bà Lương Thị Tú - Phó tổng giám đốc

Năm sinh: 23/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty

Số cổ phần nắm giữ: 201.204 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 5.400 cp (Con trai: Phạm Xuân Sang)

Quá trình công tác:

- 12/1996 - 8/2004: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật Hưng Yên (nay là Chi nhánh Phía Bắc thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương), Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh.

- 9/2004 – 9/2006: Chuyên viên phòng TCKT Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1 (nay là Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương).

- 10/2006 – 02/2017: Phó Kế toán trưởng, phó phòng TCKT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Ủy viên BCH Công đoàn, Trưởng ban Tài chính Công đoàn, từ tháng 4/2014 Trưởng Ban Nữ công Công đoàn Công ty.

- 3/2017 – 5/2019: Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Ủy viên BCH Công đoàn, Trưởng Ban Nữ công Công đoàn Công ty.

- 6/2019 – 12/2023: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

- 1/2024 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Lê Ngọc Diệp	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT Công ty	13.332	0,24



Ông Lê Ngọc Diệp – Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính Kế toán

Năm sinh: 17/08/1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Bí thư Đảng ủy, Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT Công ty

Số cổ phần nắm giữ: 13.332 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 0

Quá trình công tác:

- 01/2010 - 8/2015: Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 9/2015 – 4/2016: Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng Chi nhánh Tây Nguyên thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 8/2023: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 9/2023 – 12/2023: Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- Từ 1/2024 – nay: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Thống kê nhân sự

Cơ cấu nhân sự

STT	Tiêu chí	Số lượng 2023 (người)	Tỷ trọng	Số lượng 2024 (người)	Tỷ trọng
1	Theo trình độ lao động				
-	Trình độ đại học và trên đại học	101	41,23	102	42,33
-	Trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	25	10,20	25	10,37
-	Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông	119	48,57	114	47,30
2	Theo đối tượng lao động				
-	Lao động trực tiếp	149	60,82	143	59,34
-	Lao động gián tiếp	96	39,18	98	40,66
3	Theo giới tính				
-	Nam	189	77,14	185	76,76
-	Nữ	56	22,86	56	23,24
Tổng cộng		245	100%	241	100%



Chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo, tuyển dụng

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, Công ty coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống...

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn.

Tuyển dụng và giữ chân những CBCNV thích hợp, loại bỏ những CBCNV làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các CBCNV những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn quy định phù hợp. Chính sách tuyển dụng của Công ty không phân biệt giới tính và địa vị, phù hợp với các quy định của Nhà nước.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là nắm bắt các yêu cầu về kỹ năng tác nghiệp hoàn thành tốt công việc được giao.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên, do đặc thù sản phẩm của Công ty phục vụ sản xuất nông nghiệp nên phải sản xuất theo đơn đặt hàng và phục vụ theo mùa vụ. Để kịp thời cung ứng các sản phẩm phục vụ bà con nông dân phòng trừ dịch hại, Công ty phải huy động các đơn vị sản xuất, bán hàng làm thêm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không quá 04 giờ/ngày/người và 300 giờ/năm/người (TT 54/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội). Công ty và nhân viên có thể thỏa thuận về việc làm thêm giờ. Công ty thực hiện chế độ làm việc theo đúng Bộ luật lao động.

Công ty luôn quan tâm và đảm bảo môi trường làm việc an toàn. Các nguyên tắc về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Người lao động làm việc trực tiếp trong các xưởng sản xuất được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại, được đào tạo về vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

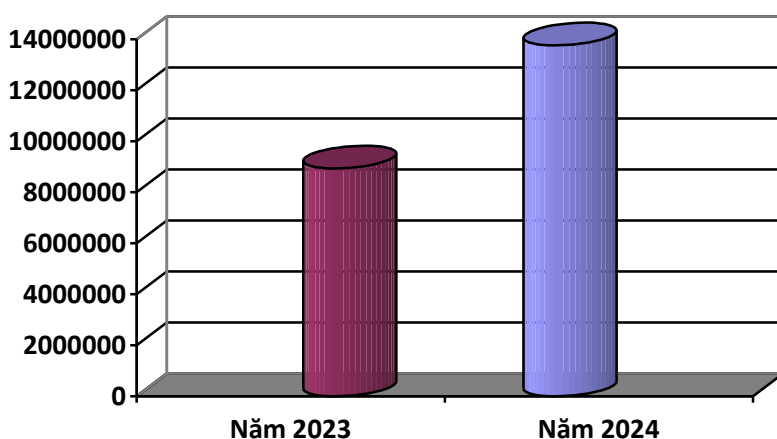
Công ty xây dựng thang bảng lương theo quy định của Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực thi hành từ 01/7/2022 và Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực thi hành từ 01/7/2024, cụ thể:

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng(%)
1	Lương tối thiểu Vùng I	4.680.000	4.960.000	5,98
2	Lương tối thiểu Vùng II	4.160.000	4.410.000	6,01
3	Lương tối thiểu Vùng III	3.640.000	3.860.000	6,04
4	Lương tối thiểu Vùng IV	3.250.000	3.450.000	6,15

Tất cả nhân viên của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định. Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc cho người lao động. Người lao động làm việc theo chức danh công việc gì thì hưởng lương theo chức danh công việc đó. Khi thay đổi công việc, thay đổi chức vụ thì hưởng lương theo công việc mới, chức vụ mới. Tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh, Công ty thưởng lương sản phẩm, thưởng thêm các ngày lễ tết, tháng lương thứ 13...

Quy định về xét tăng lương theo định kỳ 6 tháng cho người lao động đảm bảo tính minh bạch công khai. Luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, có chế độ bồi dưỡng đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc, có chế độ tham quan nghỉ mát hàng năm, quan tâm tới người lao động trong các ngày lễ, tết.

Thu nhập bình quân của người lao động/tháng





Tình hình thực hiện các dự án

- Cùng với tổng thầu thiết kế và thi công Fuhucons hoàn thành bản vẽ thiết kế chi tiết và lập khái toán để triển khai thực hiện dự án xây dựng “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bửu Sơn, tỉnh Thanh Hóa trong năm 2025.

- Hoàn thiện hồ sơ để xin cấp Giấy phép môi trường cho Xưởng sản xuất Đà Nẵng.

- Tiếp tục là việc với Công ty Khang Phúc để ký hợp đồng thuê đất kho xưởng tại Lê Minh Xuân, Bình Chánh, Hồ Chí Minh.

- Mua sắm máy móc, thiết bị sang chai, đóng gói phục vụ sản xuất và phương tiện vận chuyển phục vụ kinh doanh tại các đơn vị của Công ty.

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	2024	2023	Tăng/giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	255.622	231.700	10,32
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	319.477	280.543	13,88
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	8.567	1.757	387,6
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	1.920	287	569
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.488	2.045	412,86
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.114	1.543	425,86

- Tính đến 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty đạt trên 255,6 tỷ đồng, tăng 10,32% so với năm 2023.

- Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 tăng 13,88% so với thực hiện năm 2023.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt hơn 8,5 tỷ đồng, tăng 387,6% so với năm 2023.

- Lợi nhuận từ hoạt động khác đạt 1,92 tỷ đồng, tăng 569% so với năm 2023.

- Kết quả mức lợi nhuận sau thuế đạt hơn 8,1 tỷ đồng, đạt 99,09% kế hoạch năm và tăng 425,86% so với năm 2023.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,40	1,37
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,23	0,37
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	56,45	59,16
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	129,62	144,83
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,31	1,42
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,21	1,25
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,55	2,54
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	1,53	7,77
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	0,67	3,17
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	0,63	2,68

- Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, lượng hàng tồn kho chiếm tỉ trọng cao (chiếm 73,15%), do vậy áp lực về dòng tiền để Công ty thanh toán trong ngắn hạn là rất lớn, làm tăng những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả tăng và tổng tài sản tăng nên hệ số nợ năm 2024 giảm nhẹ so với năm 2023, trong năm 2023 khoản người mua trả tiền trước giảm mạnh so với năm 2022, trong khi các khoản vay ngắn hạn tăng nhẹ so với năm 2022.
- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho tăng và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản tăng; nguyên nhân là do doanh thu bán hàng tăng và hàng tồn kho giảm.
- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Năm 2024 các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều tăng so với cùng kỳ năm 2023. Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng từ 1,54 tỷ đồng lên 8,11 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2024 đạt 1.431 đồng/cổ phiếu.



Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thông tin cổ phần

Số cổ phần phổ thông: 5.669.959 cổ phần

Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 5.669.959 cổ phần

Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ

Cơ cấu cổ đông (Tại thời điểm chốt danh sách ngày 11/3/2025)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông sáng lập	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu $\geq 5\%$ vốn CP)	2.218.199	39,12
	- Trong nước	2.218.199	39,12
	- Nước ngoài	0	0
4	Cổ đông khác	3.451.760	60,88
TỔNG CỘNG		5.669.959	100

Danh sách cổ đông lớn (Tại thời điểm chốt danh sách ngày 11/3/2025)

Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Đặng Văn Thông	001064026754	Số 21/104 Trung Liệt, Đống Đa, Tp Hà Nội	1.287.159	22,7%
Đặng Quỳnh Trang	001190021793	19/14 Trần Cao Vân, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	602.468	10,63%
Doãn Thị Hằng	014177000050	Số 23, ngõ 516 đường Láng, Đống Đa, Tp Hà Nội	328.572	5,79%





Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ năm 2006 với số vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, công ty đã có 3 lần phát hành để tăng vốn điều lệ.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (1.000 VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (1.000 VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý/Giấy CNĐKKD
1	2008	15.000.000	50.000.000	- Phát hành cho cổ đông và cán bộ công nhân viên là 791.057 cổ phiếu - Chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược 708.943 cổ phiếu	- NQ ĐHĐCĐ năm 2008 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và cho cổ đông hiện hữu. - Giấy chứng nhận số 358/UBCK-GCN ngày 09 tháng 12 năm 2008 - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 97-BC/BVTV.1-HĐQT ngày 09 háng 03 năm 2009. - Giấy CNĐKKD số 0103012757 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 18/05/2009
2	2011	2.500.000	52.500.000	Phát hành cho cán bộ công nhân viên trong công ty	- NQ ĐHĐCĐ thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2011. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty ngày 12 tháng 8 năm 2011. - Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 04/11/2011



3	2023	419.919	56.699.590	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022; - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 ngày 09/11/2023 - Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 02/02/2024
---	------	---------	------------	---

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Mục tiêu phát triển bền vững

Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường; sản phẩm giống cây trồng năng suất, chất lượng cao và hiệu quả.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.
- Hướng tới sự phát triển bền vững, Công ty đầu tư thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển các sản phẩm sinh học, an toàn và thân thiện với môi trường.

Chi tiết các chỉ tiêu phát triển bền vững

Trách nhiệm đối với môi trường

Công ty luôn chú trọng đến phát triển bền vững. Hoạt động sản xuất, kinh doanh phải gắn liền với đảm bảo môi trường xanh – sạch. Văn phòng làm việc, xưởng sản xuất của Công ty được bố trí hài hòa cây xanh và đảm bảo giữ vệ sinh. Mỗi cán bộ công nhân viên của Công ty luôn được nhắc nhở về các vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường làm việc.

Tác động lên môi trường

Các sản phẩm của Công ty đều được nhập trực tiếp từ nước ngoài về chế biến, đóng gói nên giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.

Tiêu thụ năng lượng

Sử dụng tiết kiệm năng lượng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là một trong những tiêu chí đánh giá việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đã được Ban Tổng giám đốc, Công đoàn Công ty phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty. Chính vì vậy lượng tiêu thụ điện hàng năm của toàn Công ty chỉ chiếm một phần rất nhỏ so với các chi phí hoạt động khác, góp phần chung tay bảo vệ môi trường.

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm tra hệ thống máy móc sản xuất, trang thiết bị làm việc để đảm bảo hiệu suất hoạt động luôn được tối ưu hóa, tránh việc tiêu hao nhiều năng lượng trong quá trình sản xuất, làm việc.

Tiêu thụ nước

Hiện nay Việt Nam chúng ta đang phải đối mặt với thách thức rất lớn về tình trạng ô nhiễm nguồn nước và tình trạng xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Tại các thành phố lớn, các khu công nghiệp lượng nước thải chưa qua xử lý, hoặc xử lý chưa triệt để đang là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Bên cạnh đó việc lạm dụng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp dẫn đến nguồn nước ở sông, suối, ao hồ, đồng ruộng... bị ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý nước thải tại các xưởng sản xuất của Công ty đều được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất. Công đoàn Công ty có nhiều hình thức khuyến khích đoàn viên công đoàn sử dụng tiết kiệm nước.

Hệ thống xưởng sản xuất của Công ty đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe về môi trường và được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép đủ điều kiện sản xuất. Công ty luôn ưu tiên tiết giảm thiểu các loại bao bì khó phân hủy, thay thế bằng các loại bao bì, nguyên liệu thân thiện với môi trường để hạn chế tác động đến môi trường.

Quản lý nguồn nguyên liệu

Nguyên liệu chính để sản xuất là hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, được nhập khẩu từ nước ngoài, đựng trong các thùng, phuy. Quy trình vận chuyển, bảo quản đều tuân thủ nghiêm ngặt quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Trong năm 100% các lô nguyên liệu được Công ty nhập khẩu về đều tuân thủ và đảm bảo đúng pháp luật về môi trường.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong sự nghiệp phát triển bền vững, Công ty luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất, chế biến thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng... Công ty đã trang bị đầy đủ hệ thống xử lý mùi, bụi, nước thải đảm bảo kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại và chất lượng nước thải ra môi trường. Đồng thời nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.

Công tác kiểm tra hoạt động tại các xưởng sản xuất của Công ty được thực hiện định kỳ, đảm bảo tuân thủ đúng các quy trình, quy định. Định kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền đều có đánh giá tác động môi trường, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh đối với các xưởng sản xuất của Công ty.

Đánh giá các hoạt động liên quan đến cộng đồng – xã hội

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hàng năm Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như chương trình chăm lo Tết cho người nghèo và hỗ trợ xóa đói giảm nghèo tại địa phương nơi Công ty đặt trụ sở; Đoàn thanh niên Công ty tổ chức và tham gia các hoạt động chung tay bảo vệ môi trường, giao lưu thể thao, hiến máu nhân đạo, tặng quà cho trẻ em các vùng khó khăn....



***BÁO CÁO CỦA
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC***

Đặc điểm môi trường kinh doanh năm 2024

Tình hình kinh tế, xã hội

Nền kinh tế thế giới trong năm 2024 còn nhiều bất ổn, khó khăn nhiều hơn thuận lợi, phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Một số nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, song chậm và không vững chắc, trong khi tác động của tình hình địa chính trị bất ổn làm chậm tốc độ tăng trưởng của một số khu vực; xung đột Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, trong khi xung đột mới ở Trung Đông, biến Đỏ ảnh hưởng đến chuỗi cung cầu hàng hoá; hậu quả của biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán...

Áp lực lạm phát: Mặc dù lạm phát toàn cầu giảm đáng kể trong năm 2024, nhưng tác động còn lại của các đợt tăng giá trước đó tiếp tục ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và tiêu dùng tại Việt Nam. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2024 tăng 3,0% so với năm 2023, thấp hơn mức tăng 3,15% của năm trước, cho thấy lạm phát được kiểm soát hiệu quả.

Biến đổi khí hậu: Việt Nam phải đối mặt với các thách thức như biến đổi khí hậu, cạnh tranh quốc tế gay gắt và yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng.

Thành tựu của nền kinh tế Việt Nam năm 2024

Tăng trưởng GDP: Năm 2024, GDP của Việt Nam tăng 7,09%, đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng (tương đương 476,3 tỷ USD).

Xuất khẩu và cán cân thương mại: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 14,3% lên 405,53 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 16,7% lên 380,76 tỷ USD, dẫn đến thặng dư thương mại 24,77 tỷ USD.

Đầu tư nước ngoài: Dòng vốn đầu tư nước ngoài đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm trước.

Sản xuất nông nghiệp

Giá trị sản xuất: Ngành nông nghiệp đạt mức tăng trưởng 3,2% trong năm 2024, đánh dấu sự bứt phá cả về sản xuất và xuất khẩu.

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản: Tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt mức kỷ lục 62,5 tỷ USD, tăng 18,7% so với năm 2023. Trong đó, xuất khẩu nông sản chính đạt 32,8 tỷ USD (tăng 22,4%), chăn nuôi 533,6 triệu USD (tăng 6,5%), lâm sản chính 17,28 tỷ USD (tăng 19,4%), và thủy sản 10,07 tỷ USD (tăng 12,2%). Có 7 nhóm mặt hàng xuất khẩu trên 3 tỷ USD, tăng 1 sản phẩm so với năm 2023.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Khoảng 116 nghìn ha đất lúa kém hiệu quả đã được chuyển đổi sang trồng rau, cây ăn quả, cây công nghiệp và nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn, góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp.

So với các năm trước, tình hình dịch hại trên cây lúa và cây trồng khác ở Việt Nam năm 2024 có một số điểm đáng chú ý:

Dịch hại có xu hướng diễn biến phức tạp hơn, đặc biệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cực đoan (mưa bão, hạn hán, nhiệt độ cao).

Một số dịch hại truyền thống gia tăng về quy mô và mức độ gây hại, điển hình như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bệnh đạo ôn trên lúa, sâu tơ và bệnh lở cổ rễ trên rau màu.

Xuất hiện nguy cơ mới từ dịch hại di cư, như châu chấu sa mạc và sâu keo mùa thu tiếp tục là mối lo ngại ở một số địa phương.

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch	Tỷ lệ % Tăng/giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	319.477.139.741	280.543.353.854	38.933.785.887	13,88
2.	Giá vốn hàng bán	215.562.078.573	211.144.082.694	4.417.995.879	2,09
3.	Doanh thu hoạt động tài chính	134.163.290	65.998.198	68.165.092	103,28
4.	Chi phí tài chính	7.481.912.648	6.243.168.458	1.238.744.190	19,84
5.	Chi phí bán hàng	58.884.314.054	34.716.036.583	24.168.277.471	69,62
6.	Chi phí quản lý DN	29.115.653.295	26.748.990.774	2.366.662.521	8,85
7.	Thu nhập khác	2.045.783.509	687.118.614	1.358.664.895	197,73
8.	Chi phí khác	125.307.438	399.660.196	-274.352.758	-68,65
9.	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.487.820.532	2.044.531.961	8.443.288.571	412,97
10.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.114.107.779	1.543.369.569	6.570.738.210	425,74



Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

(đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Chênh lệch	
			Số tiền	%
A. Tài sản ngắn hạn	206.919	182.307	24.612	13,5
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	18.265	5.813	12.452	214,21
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	900	900	0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	32.604	17.489	15.115	86,43
IV. Hàng tồn kho	151.364	152.657	-1.293	- 0,85
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.786	5.448	- 1.662	- 30,51
B. Tài sản dài hạn	48.702	49.393	- 691	- 1,40
I. Các khoản phải thu dài hạn				
II. Tài sản cố định	29.812	31.289	- 1.477	- 4,72
III. Bất động sản đầu tư				
IV. Tài sản dở dang dài hạn	1.324		1.324	
V. Tài sản dài hạn khác	17.566	18.104	- 538	- 2,97
Tổng cộng tài sản	255.621	231.700	23.921	10,32

Tính đến hết 31/12/2024, tổng tài sản của công ty đạt trên 255,6 tỷ đồng, tăng hơn 23,9 tỷ đồng, tương đương mức tăng 10,32% so với đầu năm. Mức tăng chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng 13,5%, đồng thời trong năm 2024 Công ty không đầu tư thêm các tài sản có giá trị lớn dẫn nên tài sản dài hạn giảm nhẹ 1,4% so với đầu kỳ.

Tình hình Nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2024	Tỷ trọng	31/12/2023	Tỷ trọng	Tăng giảm 2024/2023 (%)
Nợ phải trả	151.213.146.590	100%	130.792.884.081	100%	115,61
Nợ ngắn hạn	151.038.146.590	99,88%	130.442.884.081	99,73%	115,79
Nợ dài hạn	175.000.000	0,12%	350.000.000	0,27%	50

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu mà Công ty đặc biệt quan tâm. Vì thế, các sản phẩm đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng trước khi xuất xưởng; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng quy định trong sản xuất. Tất cả CBCNV trực tiếp sản xuất đều được kiểm tra, khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.
- Đầu tư, thêm mới máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và sắp xếp, bố trí giờ làm việc phù hợp để tăng năng suất lao động, khai thác tối đa công suất của máy móc thiết bị.
- Ban hành nhiều chính sách, cơ chế bán hàng linh hoạt hơn; có cơ chế động viên, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Xây mới thêm các công trình, hạng mục nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, bán hàng tại một số chi nhánh.
- Thay đổi bao bì, nhãn mác đảm bảo chất lượng tốt hơn, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng hơn.
- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện các quy trình sản xuất để công nhân mới hiểu biết, nắm bắt, nâng cao ý thức, kỷ luật về vệ sinh môi trường trong dây chuyền sản xuất.
- Máy móc thiết bị được bảo trì bảo dưỡng tốt nên không có tình trạng hư hỏng khi đang vận hành trong sản xuất.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	KH 2025/TH2024 (%)
Sản lượng (tấn)	2.237,044	2.380,844	106,43
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (VNĐ)	319.601.711.741	338.000.000.000	105,76
Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	10.487.820.532	15.393.777.514	146,78
Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	8.114.107.779	12.315.022.011	151,77
Nộp ngân sách	5.132.707.546	7.100.000.000	138,33
Cổ tức (%/năm)	10	8	80
Thu nhập bình quân/người/tháng	13.758.322	15.612.200	113,47
Tổng số lao động bình quân	241	245	101,66

Một số công tác chủ yếu và giải pháp thực hiện:

- Về nhân sự: Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Xây dựng chính sách sử dụng, đãi ngộ đối với người lao động nhằm phát huy năng lực, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân phục vụ cho sự phát triển ổn định, lâu dài của Công ty;

- Về sản phẩm: Phát triển đa dạng các sản phẩm từ thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng đến thuốc dùng trong gia dụng y tế; tập trung nghiên cứu một số sản phẩm sinh học, thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó cần chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến bao bì nhãn mác để phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

- Về thị trường: Đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển mạng lưới phân phối, đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao chất lượng công tác thị trường, quảng bá thương hiệu.

- Về tài chính: Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo tính liên tục, ổn định và phát triển.

- Về đầu tư: Tập trung xây dựng và đưa vào vận hành Dự án “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bửu Sơn, Thanh Hóa trong năm 2025; chú trọng đầu tư trang thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách bán hàng: Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt theo từng vùng miền, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp với các đối tác và bà con nông dân.



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty

Đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, ngành

Theo số liệu thống kê công bố sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng gay gắt, hạn hán ở khu vực Tây Nguyên, miền Trung, xâm nhập mặn tại các tỉnh phía Nam, đặc biệt là ảnh hưởng từ cơn bão số 3 đến các địa phương phía Bắc. Tuy nhiên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 vẫn duy trì mức tăng trưởng tích cực, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Diện tích lúa năm 2024 ước đạt 7,13 triệu ha, tăng 12 nghìn ha so với năm trước; năng suất lúa ước đạt 60,9 tạ/ha, giảm 0,2 tạ/ha; sản lượng lúa đạt 43,46 triệu tấn, giảm 33,6 nghìn tấn; sản lượng lương thực có hạt năm 2024 đạt 47,87 triệu tấn, giảm 65,0 nghìn tấn so với năm 2023, trong đó sản lượng ngô đạt 4,4 triệu tấn, giảm 31,4 nghìn tấn. Diện tích gieo trồng một số cây hoa màu (cây hàng năm) như ngô, khoai lang, lạc, đậu tương giảm so với năm trước do hiệu quả kinh tế không cao, nông dân thu hẹp sản xuất để tập trung vào trồng rau hoặc chuyển sang trồng cây ăn quả hoặc cây làm thức ăn chăn nuôi, thực hiện kinh tế nông nghiệp tuần hoàn.

Các quy định mới về môi trường, phòng cháy chữa cháy buộc Công ty phải dành kinh phí cho đầu tư sửa chữa, lắp đặt bổ sung thêm các hạng mục mới đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành để các cơ sở sản xuất của Công ty đủ điều kiện hoạt động. Cơ sở sản xuất của Công ty tại KCN Lê Minh Xuân không được tiếp tục thuê đất lâu dài; cơ sở sản xuất tại chi nhánh Hải Phòng bị thu hẹp diện tích và không có khả năng tiếp tục thuê lâu dài theo chính sách và quy hoạch của thành phố Hải Phòng gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Sản xuất nông nghiệp có xu hướng ngày càng chuyển sang các mô hình sản xuất hữu cơ tuần hoàn nên nhu cầu tiêu thụ các vật tư phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật hóa học truyền thống để phòng trừ dịch hại phục vụ cho sản xuất đều có xu hướng giảm, tác động đến kết quả kinh doanh của Công ty. Năm 2024, dịch hại có xu hướng diễn biến phức tạp hơn, đặc biệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cực đoan (mưa bão, hạn hán, nhiệt độ cao). Một số dịch hại truyền thống gia tăng về quy mô và mức độ gây hại, điển hình như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bệnh đạo ôn trên lúa, sâu tơ và bệnh lở cổ rễ trên rau màu.

Đánh giá trách nhiệm môi trường và xã hội

Toàn thể CBCNV trong toàn Công ty luôn nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí công việc từ văn phòng đến kho xưởng.

Ban lãnh đạo các cấp, công đoàn và đoàn thanh niên trong Công ty đã tuyên truyền phổ biến các nội dung về bảo vệ môi trường đến toàn thể cán bộ CNV trong toàn Công ty. Đoàn thanh niên Công ty đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động chung tay bảo vệ môi trường với các đoàn bạn cũng như tại nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Các hoạt động xã hội, từ thiện thể hiện trách nhiệm đối với địa phương luôn được Công ty quan tâm; hàng năm toàn Công ty đều huy động, đóng góp cho công tác an sinh xã hội.

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	KH 2024	Thực hiện		Tăng trưởng (%)	
		2024	2023	So với KH	So với TH 2023
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	338.000	319.477	280.543	94,52	113,88
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	8.190	8.114	1.543	99,07	525,86
Cổ tức (%/năm)	10	10	8	100	125

Năm 2024, Doanh thu thuần đạt trên 319,4 tỷ đồng, đạt 94,52% so với kế hoạch và tăng 13,88% so với thực hiện năm 2023; lợi nhuận sau thuế trên 8,1 tỷ đồng, hoàn thành 99,07% so với kế hoạch và đạt 525,86% so với thực hiện năm 2023.

- Doanh thu bán hàng tăng 13,88% so với năm 2023 nguyên nhân:
 - + Công ty thúc đẩy mạnh công tác bán hàng, các sản phẩm thuốc trừ cỏ tăng trưởng ổn định.
 - Lợi nhuận tăng:
 - + Chi phí nguyên vật liệu đầu vào, giá vốn, bán hàng, quản lý doanh nghiệp và các chi phí liên quan đến tiêu thụ sản phẩm để thúc đẩy kích cầu tăng doanh thu nên dẫn đến chi phí tăng 31.917.327.303 VNĐ tương ứng tỷ lệ tăng 11,43% so với năm 2023.
 - + Từ việc thúc đẩy doanh thu tăng, chi phí tăng nhưng không tăng tương ứng làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 6.570.738.210 VNĐ tương ứng với tỷ lệ tăng 425,74% so với năm 2023.

Đánh giá các mặt hoạt động khác của công ty

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của Công ty. Đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.
- Kien toàn sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nhân sự các phòng ban, đơn vị; lựa chọn các nhân sự phù hợp thay thế.
- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển thị trường theo chiều sâu; đăng ký mở rộng một số tên thuốc và khảo nghiệm thêm nhiều loại thuốc BVTV và giống cây trồng để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.
- Thúc đẩy hoạt động Trung tâm Công nghệ sinh học để phục vụ phát triển các sản phẩm thuốc mẫn sinh học của công ty.
- Tìm kiếm đối tác và các hoạt chất mới thay thế các sản phẩm không còn phù hợp để đáp ứng đa dạng bộ sản phẩm, phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Cải tiến bao bì mẫu mã sản phẩm phù hợp với yêu cầu về bảo quản, thẩm mỹ và cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao.
- Cải thiện môi trường làm việc, quan tâm chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đã triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban Tổng giám đốc vì có sự thống nhất chặt chẽ, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng vị trí, tiếp tục giữ vững và duy trì tinh thần đoàn kết nội bộ trong toàn Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát định kỳ và thường xuyên các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công tác quản lý điều hành, thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, kiểm soát các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT, các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.



Kế hoạch và định hướng của HĐQT

Phương hướng, nhiệm vụ

Ngoài nhiệm vụ chung, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tập trung thực hiện một số việc chủ yếu sau:

Một là, tập trung đăng ký thêm sản phẩm mới; mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số và đảm bảo việc làm cho người lao động; quản lý chặt chẽ tiền hàng, công nợ; sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Công ty.

Hai là, chủ động nhập đủ hàng hóa thiết yếu, ưu tiên sản phẩm có doanh số, lợi nhuận cao; sản xuất đủ hàng hóa đảm bảo chất lượng, kịp thời cung ứng theo yêu cầu của thị trường.

Ba là, đẩy mạnh việc nghiên cứu, sản xuất các chế phẩm sinh học để sớm đưa vào sản xuất, kinh doanh.

Bốn là, tập trung nguồn lực hoàn thành để đưa vào vận hành Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bể Sơn, Thanh Hóa trong năm 2025.

Năm là, tăng cường chỉ đạo sản xuất và tiêu thụ phân bón, thuốc diệt chuột và hạt giống cây trồng để tăng doanh số, lợi nhuận.

Sáu là, rà soát, đánh giá cán bộ; sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị phù hợp đáp ứng với yêu cầu./.

Chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

Trong năm 2025 tới sẽ tiếp tục là một năm rất khó khăn đối với Công ty, do vậy cần tiếp tục phát huy thế mạnh về thương hiệu, về con người và công nghệ; mở rộng phát triển thị trường, đảm bảo sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; tập trung đầu tư, liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng quy mô sản xuất và ngành nghề kinh doanh.

Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	KH 2025/TH2024
Sản lượng (tấn)	2.237,044	2.380,844	106,39%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (VNĐ)	319.601.711.741	338.000.000.000	105,76%
Tổng lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	8.114.107.779	12.315.022.011	151,77%
Cổ tức (%/năm)	10 (dự kiến)	8	80%

Các giải pháp

Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên lành nghề

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, nhiều doanh nghiệp coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống... Nhưng trong thực tế không có trường đại học nào có thể cung cấp hết tất cả các kỹ năng này cho người lao động. Vì vậy, công tác phát triển và đào tạo nguồn nhân lực luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn. Tuyển dụng và giữ chân những nhân viên thích hợp, loại bỏ những nhân viên làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các nhân viên những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



Xây dựng văn hoá công ty: Công ty là một cấu trúc phối kết hợp các kiến thức cá nhân, niềm tin và gắn kết mọi người trong một đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; xây dựng văn hóa học hỏi và chuyển tiếp những kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn; định hướng các hành vi nội bộ nhằm đảm bảo sự thành công cho doanh nghiệp.



- *Cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, quan tâm chăm sóc khách hàng*

Xây dựng quy trình kinh doanh, quy trình quản lý nhằm gia tăng hiệu suất hoạt động và giảm thiểu chi phí để phản ứng nhanh chóng hơn với những thay đổi của thị trường trong khi vẫn cung cấp dịch vụ tốt hơn cho các khách hàng.

- *Xây dựng chiến lược kinh doanh hợp lý*

Bao gồm kế hoạch tài chính, phương pháp tiếp thị và chiến lược sản phẩm

Mỗi một vùng miền có một chiến lược kinh doanh phù hợp.

Sử dụng công nghệ thông tin

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển thương hiệu của Công ty.

Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý doanh nghiệp.

- *Xây dựng quy trình quản lý hàng gửi bán*

Xây dựng quy trình quản lý hàng hóa gửi bán chung cho toàn Công ty và các đơn vị (nếu cần).

- *Quản lý, kiểm soát tốt công nợ, hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn.*

Làm tốt khâu đánh giá khách hàng, làm tốt công tác quản trị rủi ro từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn.



***BÁO CÁO
TÌNH HÌNH
QUẢN TRỊ CÔNG TY***

Hội đồng quản trị

Thành viên hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	50.448	0,89	TV không điều hành
2	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	141.171	2,49	TV không điều hành
3	Đặng Văn Thông	TV HĐQT	1.287.159	22,7	TV điều hành
4	Vũ Thiện Giáo	TV HĐQT	36.477	0,64	TV không điều hành
5	Lê Thanh Thảo	TV HĐQT	61.263	1,08	TV điều hành

Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Công ty hiện không có tiểu ban trực thuộc

Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Văn Tùng	Chủ tịch	5/5	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó chủ tịch	5/5	100	
3	Ông Đặng văn Thông	Ủy viên	5/5	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	5/5	100	
5	Ông Đinh Văn Hoạt	Ủy viên	2/5	40	Từ nhiệm ngày 26/4/2024
6	Ông Lê Thanh Thảo	Ủy viên	3/5	60	Bổ nhiệm ngày 26/4/2024

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

Trong năm 2024 HĐQT Công ty đã họp 05 lần; biểu quyết và ban hành 06 Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	22/3/2024	Thông qua giao dịch với các bên liên quan <u>Điều 1:</u> Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt chủ trương, thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan năm 2022 với giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng tài sản Công ty tính theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, cụ thể như sau: 1. Đối tượng ký kết hợp đồng: - Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người nội bộ khác; - Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ; - Cổ đông lớn. 2. Các giao dịch: - Các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản; - Các giao dịch, hợp đồng mua, bán chứng khoán, cổ phần; - Các giao dịch, hợp đồng vay, cho vay; - Các giao dịch, hợp đồng khác liên quan đến hoạt động của Công ty. <u>Điều 2:</u> Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc triển khai đàm phán, ký kết, thực hiện các giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật, trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch này theo đúng quy định của pháp luật. <u>Điều 3:</u> Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.	100%
2.	02/BVTV.1- HĐQT/NK IV	22/3/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 22/3/2024 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: 1. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chọn ngày 26/4/2024 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, hình thức tổ chức đại hội trực tiếp. 2. Phê duyệt nội dung chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 3. Giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT. 4. Thành lập Ban tổ chức và các tiểu ban thực hiện	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			các nhiệm vụ liên quan tới công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 5. Hội đồng quản trị đã xem xét và nhất trí với đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Hoạt và trình nội dung này để Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt; đề cử ông Lê Thanh Thảo - Giám đốc Chi nhánh Khu vực I trực thuộc Công ty vào phương án nhân sự bổ sung để giới thiệu bầu bổ sung nhằm kiện toàn đủ số lượng thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2021-2026) trong ĐHCĐ thường niên năm 2024 được tổ chức vào ngày 26/4/2024. 6. Hội đồng quản trị căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát và thống nhất giới thiệu ông Trần Quang Vinh - nhân viên phòng Phát triển Sản phẩm Công ty vào phương án nhân sự bổ sung nhằm kiện toàn đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2021-2026). 7. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2024, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn. Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.	100%
3.	03/BVTV.1- HĐQT/NK IV	23/4/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 23/4/2024 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: 1. Phê duyệt nội dung của các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 trình đại hội đồng cổ đông thông qua. 3. Thống nhất dự kiến các thành viên tham gia Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu để điều hành và giúp việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 4. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ - Phó chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban tài liệu tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra và rà soát công tác tổ chức, phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 5. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty ban hành quyết định tạm dừng hoạt động của Xưởng sản xuất Chi nhánh Phía Nam kể từ ngày 07/5/2024; đồng thời chỉ đạo các phòng, ban chức năng trực thuộc Công ty tiếp tục liên hệ, làm việc	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			với cơ quan chức năng tại Khu công nghiệp Lê Minh Xuân - Thành phố Hồ Chí Minh để hoàn tất thủ tục ký hợp đồng gia hạn thuê đất, hồ sơ trình Cục Bảo vệ thực vật 1 cấp giấy phép đủ điều kiện sản xuất theo đúng quy định của pháp luật. 6. Phê duyệt đầu tư kinh phí mua 02 xe tải hiệu Kenbo, tải trọng trở hàng 945kg cho Chi nhánh Phía Nam phục vụ công tác kinh doanh và phát triển thị trường. Tổng giá trị đầu tư mua 02 xe là: 542.872.000 đồng (Đã bao gồm các chi phí khác để xe lăn bánh). Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.	
4.	04/BVTV.1- HĐQT/NK IV	22/5/2024	Điều 1: 1. Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) với các nội dung cơ bản như sau: a) Tổng số tiền vay quy đồng Việt Nam là: 191.374.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi tư triệu đồng). Trong đó: - Vay ngắn hạn: 80.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tỷ đồng./.) Thực hiện theo Hợp đồng số 17/24/QLN/CTD/VCBTHN ký ngày 08/03/2024 giữa Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật 1 Trung ương và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Hà Nội - Vay trung dài hạn: 111.374.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười một tỷ, ba trăm bảy mươi tư triệu đồng./.) b) Mục đích vay trung dài hạn là: xây dựng Nhà xưởng thuộc Dự án “<i>Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật</i>”. c) Thời gian vay là: 240 tháng d) Biện pháp bảo đảm là: Toàn bộ tài sản hình thành trong tương lai từ Dự án: “<i>Nhà máy chế biến</i>”	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” bao gồm cả động sản và tài sản gắn liền với đất. e) Địa chỉ Dự án tại: Lô CN-06/02, Nam khu A - Khu công nghiệp Bim Sơn, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Điều 2: Giao (ông) Đặng Văn Thông (Số căn cước công dân: 001064026754 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 01/05/2021) – Chức vụ: Tổng Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Bảo vệ thực vật 1 Trung ương)- người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật. Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 22/05/2024.	
5.	05NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	01/7/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 01/7/2024 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: 1. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo phòng Kinh doanh, Công nghệ & Sản xuất và Tài chính - Kế toán xây dựng phương án chuẩn bị đủ nguyên vật liệu phục vụ trong sản xuất nhằm đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu hàng hóa cho các đơn vị trong vụ Hè Thu năm 2024. 2. Về công tác tổ chức, nhân sự, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất, quyết định thực hiện các vấn đề cụ thể sau: 2.1. Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ đối với ông Hoàng Văn Quỳnh; Điều động và bổ nhiệm ông Hoàng Văn Quỳnh giữ chức vụ Phó phòng TCHC Công ty. 2.2. Bổ nhiệm ông Võ Chí Trung, Phó Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức vụ Phó Giám đốc đốc phụ trách Chi nhánh Nam Trung Bộ. 2.3. Tổ chức duy trì hoạt động của Chi nhánh Tây Nguyên trực thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, kể từ ngày 01/7/2024. 2.4. Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Tây	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Nguyên đối với ông Phạm Văn Hồ. 2.5. Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Chi nhánh Phía Nam đối với ông Lê Nam Anh; Điều động và bổ nhiệm ông Lê Nam Anh giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Tây Nguyên trực thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. 2.6. Bổ nhiệm bà Lê Thị Mỹ Duyên, nhân viên kế toán Chi nhánh Phía Nam giữ chức vụ Phụ trách kế toán Chi nhánh Phía Nam. 2.7. Điều động ông Phạm Minh Tâm, nhân viên kế toán thống kê - vật tư Chi nhánh Phía Nam giữ chức vụ: Phụ trách kế toán Chi nhánh Tây Nguyên. 2.8. Bổ nhiệm ông Bùi Huy Khởi - Tổ phó Tổ Bán hàng Khu vực II giữ chức vụ Tổ trưởng Tổ Bán hàng Khu vực II. 3. Hội đồng quản trị đồng ý phê duyệt đầu tư kinh phí khoảng 1.400.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm triệu đồng) mua 01 xe ô tô hiệu Toyota fotuner trang bị cho Chi nhánh Khu vực I phục vụ công tác kinh doanh, phát triển thị trường; Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo phòng TCKT, TCHC hoàn thiện thủ tục và tiến hành mua mới theo đúng quy định của Công ty. Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.	
6.	06/BVTV.1- HĐQT/NK IV	27/11/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 27/11/2024 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: 1. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc chỉ đạo phòng Kinh doanh phối hợp với Công nghệ sản xuất rà soát, chuẩn bị nguyên liệu, vật tư đảm bảo đáp ứng đủ và kịp thời nhu cầu hàng hóa cho các đơn vị trong 02 tháng cuối năm 2024 và vụ Đông Xuân 2024 - 2025. 2. Công tác tổ chức nhân sự: Hội đồng quản trị nhất trí, thống nhất phê duyệt các nội dung sau: - Hội đồng quản trị giao ông Lê Thanh Thảo xây dựng phương án việc sáp nhập một số đơn vị về Chi nhánh Phía Bắc, trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định. - Nhất trí miễn nhiệm chức danh phụ trách kế toán Chi nhánh Nam Trung Bộ và điều động công tác đối với ông Nguyễn Hữu Hưng về làm chuyên viên tại phòng Kinh doanh Công ty. - Bổ nhiệm bà Mai Thị Trà Giang, nhân viên	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			kế toán kho tại Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức vụ phụ trách kế toán. - Bổ nhiệm ông Đào Trọng Tiến, Tổ trưởng KCS Chi nhánh Hải Phòng giữ chức vụ: Xưởng phó kiêm Tổ trưởng KCS tại Chi nhánh Hải Phòng. Giao phòng TCHC Công ty làm việc với Chi nhánh Hải Phòng đề xuất thời hạn bổ nhiệm đối với ông Đào Trọng Tiến trình HĐQT Công ty quyết định. 3. Phê duyệt kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Trung tâm Công nghệ sinh học Ngọc Hồi trực thuộc Công ty với mức kinh phí dự kiến 450.000.000đ (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế VAT, chi phí nghiệm thu cấp biên bản nghiệm thu, lập hồ sơ hệ thống PCCC. 4. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng Tài chính - Kế toán Công ty phối hợp với các đơn vị đối tác rà soát những điểm tồn tại dẫn đến việc chậm tiến độ giải ngân thực hiện dự án xây dựng “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đồng thời xây dựng phương án tài chính trong trường hợp phải điều chỉnh quy mô đầu tư của dự án trình Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét, quyết định. Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.	



Báo cáo và đánh giá của Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban kiểm soát	0	0
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	5.525	0,097
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên Ban kiểm soát	21.600	0,38

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều ghi chép đầy đủ.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy chế về quản lý tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Năm 2024 Ban kiểm soát phối hợp với các phòng ban Công ty tăng cường đi kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị tuân thủ các quy định của pháp luật, cũng như thực hiện đầy đủ các quy định của Công ty trong công tác quản lý tài chính, bán hàng, nhân sự...

- Thống kê cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban	3/3	100	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên	3/3	100	
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên	2/3	66,67	Bỏ nhiệm từ ngày 26/4/2024

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông Hội đồng quản trị

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện 05 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Năm 2024, nền kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục quá trình phục hồi chậm và không đồng đều do ảnh hưởng tiêu cực từ các cuộc xung đột tại dải Gaza, xung đột chính trị giữa Nga-Ucraina. Lĩnh vực nông nghiệp nói chung và ngành bảo vệ thực vật nói riêng gặp rất nhiều khó khăn do sự biến động của giá nguyên liệu đầu vào. Đồng USD liên tục tăng giá, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là việc nhập khẩu hàng hóa. Hội đồng quản trị đã nỗ lực và đưa ra nhiều giải pháp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định.

- Nhìn chung HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã đưa ra được định hướng phù hợp và kịp thời để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt.

Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý

Hoạt động của Công ty năm 2024 được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông, thù lao cho HĐQT, Ban KS theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Đã triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.
- Ban Tổng giám đốc đã bám sát phương hướng và nhiệm vụ đề ra hàng quý, năm để cụ thể hóa các giải pháp, kế hoạch, xây dựng phương án cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các kế hoạch đầu tư của Công ty.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.
- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự nên Ban kiểm soát cập nhật kịp thời các chủ trương, định hướng phát triển cũng như kế hoạch đầu tư của Công ty.
- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.
- Đối với cổ đông, Ban kiểm soát luôn sẵn sàng tiếp nhận các thông tin, phản ánh và tiếp thu những ý kiến đóng góp của cổ đông để Công ty ngày càng phát triển.

Giao dịch và thù lao của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

Thù lao của HĐQT và BKS

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023	%	Số tiền (VNĐ)
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	18.520.435
Thực tế chi trả	1,109	17.123.067
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024		
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024: Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	97.369.293
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS	1,14	92.629.333

Năm 2024, tổng số tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong báo cáo năm sau.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Tên người nội bộ/ người liên quan	Chức vụ, mối quan hệ với người nội bộ	Hình thức	Số lượng	Ngày	Số CP trước GD	Số CP sau GD	Tỷ lệ sau GD
Đình Văn Hoạt	TV HĐQT	Bán	359.640	15/03/2024	359.640	0	0
Đặng Văn Thông	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Mua	30.000	11/9/2024	1.257.159	1.287.159	22,7

Giao dịch giữa Công ty với Công ty có liên quan đến người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1.	Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng	Công ty do Ông Đình Văn Hoạt, thành viên HĐQT Công ty làm Giám đốc (Từ nhiệm TV HĐQT ngày 26/4/2024)	Số ĐKKD: 0106374319; cấp ngày 26/11/2013 do Sở KH và ĐT Tp Hà Nội cấp	P405, số 12 Trần Quốc Vượng, P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Tp Hà Nội	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1- HĐQT/NKIV ngày 22/3/2024 về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.	1. Công ty nhập mua hàng hóa, vật tư thuốc Bảo vệ thực vật của Công ty Chiến Thắng với tổng giá trị: 11.495.367.200đ 2. Công ty bán vật tư, hàng hóa và cung cấp dịch vụ gia công, vận chuyển thuốc BVTV cho Công ty Chiến Thắng với tổng giá trị: 413.773.634đ

Tuân thủ quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định tại TT 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng quy định.

- Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Tăng cường hiệu quả quản trị công ty

Tiêu chí quản trị	Giải pháp tăng cường hiệu quả
Kế hoạch đào tạo/học tập về quản trị công ty	Các thành viên HĐQT, BKS và Ban TGD lên kế hoạch để tham gia đầy đủ các khóa học/ tập huấn về quản trị công ty do cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức giáo dục đào tạo tổ chức
Quan hệ nhà đầu tư	Cập nhật Quy trình công bố thông tin theo Quy chế Công bố thông tin của Sở GDCK TP Hà Nội
Quản trị tài chính - kế toán	Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm kế toán trong quản trị tài chính - kế toán
Quản trị nhân sự	Nâng cao hiệu quả quá trình quản trị nhân sự. Đồng thời Công ty nghiên cứu ứng dụng phần mềm trong quản lý nhân sự thay cho hệ thống Excel

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

ĐÃ KIỂM TOÁN



Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán được Công ty công bố thông tin trên trang chủ của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương theo đường dẫn: [www.psc1.com/Quan hệ cổ đông/Báo cáo tài chính](http://www.psc1.com/Quan_hệ_cổ_đông/Báo_cáo_tài_chính).

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẶNG VĂN THÔNG